



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÀ ĐO

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

Ngày phân tích : 03.01.2013

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Mã chứng khoán	HDG
Giá ngày 03/01/2013	12,600
Giá thấp nhất 52 tuần	8,200
Giá cao nhất 52 tuần	20,000
Khối lượng trung bình 10 ngày	134,917
Khối lượng CPLH (triệu)	50.625
Giá trị vốn hóa thị trường (tỷ)	637,874

CƠ CẤU SỞ HỮU

Nguyễn Trọng Thông	19.85%
Bộ Quốc phòng	10.04%
Nguyễn Văn Tô	8.00%
Cổ đông nước ngoài	6.00%
Cổ đông khác	56.11%

CHỈ SỐ CƠ BẢN

EPS	3,061
P/E	4
E/P	24%
BV (đồng)	17,133
ROE	22%
ROA	10%
BETA	1.43
Giá trị nội tại (đồng)	33,433

ĐỒ THỊ GIÁ

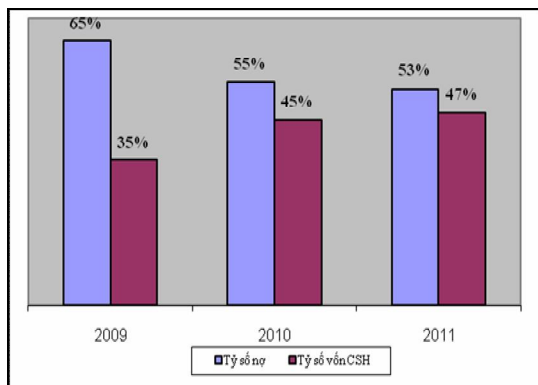


NHÓM CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

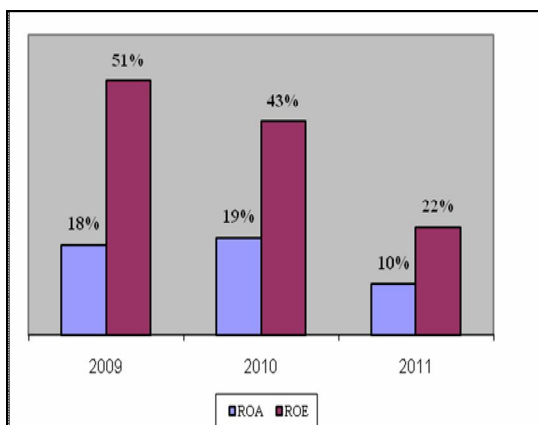
Tỷ số khả năng thanh toán nhanh (lần)	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
Tỷ số thanh toán hiện thời	1.43	1.68	1.69	1.52	1.35
Tỷ số thanh toán nhanh	0.84	1.04	0.83	0.80	0.47
Tỷ số cơ cấu tài chính (%)	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
Tỷ số tài sản đảm bảo Nợ / VSCH	183%	120%	112%	150%	127%
Tỷ số tài sản ngắn hạn / Tổng TS	91%	87%	81%	87%	68%
Tỷ số nợ = Tổng nợ / Tổng tài sản	65%	55%	53%	60%	56%
Tỷ số vốn CSH / Tổng nguồn vốn	35%	45%	47%	40%	44%
Tỷ số hoạt động	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	1.2	1.2	1.4	0.6	0.8
Số ngày vòng quay hàng tồn kho (ngày)	293	305	254	450	356
Vòng quay các khoản phải thu (vòng)	5.0	3.4	2.8	1.1	1.6
Số ngày vòng quay các khoản phải thu (ngày)	73	106	132	236	173
Vòng quay các khoản phải trả (vòng)	1.0	0.8	1.4	0.6	0.7
Số ngày vòng quay các khoản phải trả (ngày)	355	474	268	459	362
Hiệu suất sử dụng tài sản dài hạn (vòng)	15.1	8.9	8.5	3.8	1.79
Tỷ số khả năng sinh lời (%)	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
Tỷ lệ lãi gộp	35%	39%	23%	17%	8%
ROS (Doanh lợi tiêu thụ)	28%	31%	15%	11%	4%
ROA (Doanh lợi tài sản)	18%	19%	10%	3%	1.4%
ROE (Doanh lợi Vốn CSH)	51%	43%	22%	7%	3.4%
Tỷ số giá thị trường	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
BV (đồng)	28,884	30,253	17,133	16,368	15,456
EPS (đồng)	15,148	13,389	3,061	964	292
P/E			4		
E/P (%)			24%		
Giá trị nội tại			33,433		
Chỉ tiêu tăng trưởng (%)	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
Tăng trưởng doanh thu	117%	20%	19%	-18%	35%
Tăng trưởng lợi nhuận	536%	32%	-42%	-77%	-53%
Tăng trưởng tổng tài sản	76%	23%	11%	6%	3%
Tăng trưởng vốn CSH	103%	57%	15%	14%	24%
Chỉ tiêu chi phí (%)	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
Chi phí quản lý doanh nghiệp	36%	41%	52%	44%	5%



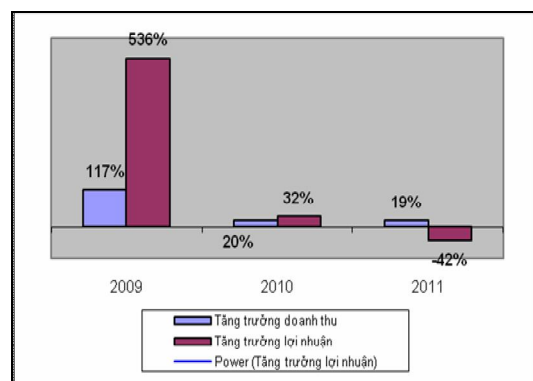
ĐỒ THỊ TỶ LỆ NỢ / VỐN CSH



ĐỒ THỊ KHẢ NĂNG TĂNG TRƯỞNG



ĐỒ THỊ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN / DOANH THU



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÀ ĐÔ (HDG)

Hà Đô là tập đoàn đa ngành nghề, trong đó chủ yếu là kinh doanh bất động sản như : đầu tư và phát triển hạ tầng, kinh doanh nhà, khu du lịch, khách sạn, nhà hàng. Ngoài ra, công ty còn nhận thi công công trình xây dựng dân dụng, trạm điện, công nghiệp.

Cũng như các công ty bất động sản khác, năm 2011 kết quả kinh doanh của HDG lợi nhuận bắt đầu sụt giảm mạnh là do ảnh hưởng khó khăn chung của toàn ngành. Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm, doanh thu đạt 1.082 tỷ đồng, tăng 19%, nhờ doanh thu mảng xây dựng đạt 491 tỷ đồng, tăng 30%. Tuy nhiên giá vốn xây dựng cũng tăng đáng kể, trong khi đó các dự án bất động sản phải giảm giá bán để kích cầu nên biên lợi nhuận gộp giảm mạnh từ 39% xuống còn 23%, từ đó dẫn đến lợi nhuận sau thuế chỉ còn 165 tỷ đồng, giảm 42% so với năm 2010.

9 tháng đầu năm 2012, kết quả kinh doanh tiếp tục giảm, doanh thu đạt 608 tỷ đồng, tăng 35%, tiếp tục phải giảm giá bán các dự án bất động sản nên biên lợi nhuận gộp tiếp tục giảm mạnh từ 17% xuống còn 8%, ngoài ra lợi nhuận tài chính chỉ đạt 6 tỷ đồng, giảm 66% dẫn đến lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 24 tỷ đồng, giảm 53% so với 9 tháng đầu năm 2011. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2012, công ty hoàn thành được 76% kế hoạch doanh thu và 20% kế hoạch lợi nhuận sau thuế. Kế hoạch cổ tức năm 2012 là 10%

Năm 2011, tỷ số thanh toán hiện thời đạt 1.69 lần và chỉ số thanh toán nhanh đạt 0.83 lần, 9 tháng đầu năm 2012 tỷ số thanh toán hiện thời đạt 1.35 lần và tỷ số thanh toán nhanh đạt 0.47 lần. Qua đó ta thấy tỷ số thanh toán nhanh luôn bé hơn 1 và chênh lệch nhiều so với tỷ số thanh toán hiện thời chứng tỏ hàng tồn kho đang bị ứ đọng nhiều dẫn đến khả năng thanh toán yếu, tài sản ngắn hạn sau khi loại trừ hàng tồn kho thì không đủ để thanh toán nợ ngắn hạn được an toàn.

Năm 2011 nợ chiếm tỷ lệ 112% trên vốn chủ sở hữu. 9 tháng đầu năm 2011 nợ chiếm tỷ lệ 150% trên vốn chủ sở hữu so với 9 tháng đầu năm 2012 giảm còn 127%. Xét thấy 9 tháng đầu năm 2012 tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu giảm phần lớn là do vốn điều lệ đạt 506 tỷ, tăng 25% kéo theo vốn chủ sở hữu đạt mức 758 tỷ đồng, tăng 24% so với 9 tháng đầu năm 2011.

Năm 2011, nợ chiếm 53% trên tổng tài sản, 9 tháng đầu năm 2012 nợ chiếm 56% trên tổng tài sản, nhận thấy tỷ lệ nợ trên tổng tài sản chưa có xu hướng giảm nhiều nên khả năng thanh toán cũng chưa được cải thiện, vẫn đang ở mức rủi ro và không an toàn.

Năm 2011, vòng quay tồn kho đạt 1.4, 9 tháng đầu năm 2011 vòng quay tồn kho đạt 0.6 vòng so với 9 tháng đầu năm 2012 tăng lên 0.8 vòng.



Cho thấy, công ty đang nỗ lực đẩy mạnh công tác bán hàng, giải quyết hàng tồn kho tuy nhiên vòng quay hàng tồn kho vẫn còn rất chậm.

Năm 2010, vòng quay phải thu đạt 3.4 vòng so với năm 2011 giảm còn 2.8 vòng, cho thấy năm 2011 công tác thu nợ tiến triển chậm. 9 tháng đầu năm 2011 vòng quay phải thu đạt 1.1 vòng so với 9 tháng đầu năm 2012 tăng lên 1.5 vòng. Như vậy, 9 tháng đầu năm 2012 thu hồi công nợ được triển khai tốt hơn cùng kỳ.

Năm 2011 vòng quay phải trả đạt 1 vòng, 9 tháng đầu năm 2011 vòng quay phải trả đạt 0.6 vòng so với 9 tháng đầu năm 2012 đạt 0.8 vòng. 9 tháng đầu năm 2012, thanh toán công nợ nhanh hơn so với cùng kỳ.

Năm 2011, qui mô tổng tài sản và vốn chủ sở hữu tăng trưởng nhưng mức tăng không cao như 2 năm trước. Cụ thể, tổng tài sản đạt 1.632 tỷ đồng, tăng 11%, vốn chủ sở hữu đạt 768 tỷ đồng, tăng 15%. Qui mô tài sản và vốn chủ sở hữu tăng trưởng chủ yếu là nhờ công ty tăng vốn điều lệ từ 202 tỷ lên 404 tỷ đồng. Xét thấy, qui mô hoạt động tăng trưởng nhưng kết quả lợi nhuận đạt được năm 2011 lại sụt giảm khá mạnh, chứng tỏ tỷ suất sinh lời trên tài sản ROA và tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu ROE bị giảm. Cụ thể, ROA năm 2010 đạt 19% so với năm 2011 giảm còn 10%, ROE năm 2010 đạt 43% so với năm 2011 giảm còn 22%, qua đó ta thấy hiệu quả sử dụng tài sản và vốn chủ sở hữu của công ty càng thấp. Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế khó khăn, nhiều doanh nghiệp kinh doanh thua lỗ thì mức ROE đạt 22% của HDG trong năm 2011 vừa qua là khá ấn tượng.

Bước sang 9 tháng đầu năm 2012, tỷ suất ROA và ROE tiếp tục giảm mạnh, cụ thể ROA 9 tháng đầu năm 2011 đạt 3% so với 9 tháng đầu năm 2012 giảm còn 1.4%, tương tự ROE 9 tháng đầu năm 2011 đạt 7% so với 9 tháng đầu năm 2012 giảm còn 3.4%. Ta thấy, 9 tháng đầu năm 2012 mặc dù công ty tiếp tục tăng thêm điều lệ từ 404 tỷ lên 506 tỷ đồng nhưng tỷ suất sinh lời tiếp tục giảm và đang ở mức rất thấp chứng tỏ công ty sử dụng vốn tăng thêm không hiệu quả, lợi nhuận đạt được không tương xứng với tài sản và vốn chủ sở hữu hiện có.

EPS năm 2010 đạt 13.389 đồng/cp so với năm 2011 giảm 77% còn 3.061 đồng/cp, qua đó ta thấy công ty sử dụng phần vốn tăng thêm trong năm 2011 không hiệu quả. Với mức giá đóng cửa ngày 03.01.2013 là 12.600 đồng/cp, HDG có tỷ suất P/E là 4, tỷ suất E/P đạt 28%, cao hơn nhiều so với lãi suất ngân hàng. Xét thấy, HDG có điểm nổi bật là tỷ suất sinh lời hấp dẫn nhưng cũng có nhiều mặt hạn chế như tình hình kinh doanh đang trên đà sụt giảm, hàng tồn kho cao, tỷ lệ nợ còn cao nên khả năng thanh toán không đảm bảo an toàn, thêm vào đó là thị trường bất động sản năm 2013 vẫn chưa có triển vọng hồi phục nên kết quả kinh doanh của công ty khó tăng trưởng mạnh trong năm 2013 này. Với những yếu tố xấu – tốt đan xen, nhà đầu tư nên thận trọng khi ra quyết định với cổ phiếu HDG



KHUYẾN CÁO:

Nội dung bản tin này do Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS) cung cấp chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ các nguồn tin đáng tin cậy, nhưng PNS không đảm bảo tuyệt đối độ chính xác của thông tin và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bài phân tích này.

Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào mua hay bán và nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào.

Báo cáo này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS). Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích nào nếu không có sự đồng ý của PNS

PNS RESEARCH

Trưởng phòng	: Tô Bình Quyền	quyen.to@ chungkhoanphuongnam.com.vn
Phó phòng	: Đặng Thị Thanh Bình	binh.dang@chungkhoanphuongnam.com.vn
Chuyên viên phân tích	: Nguyễn Thị Mỹ Nga	nga.nguyen@ chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Âu Gia Huệ	hue.au@chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Lưu Niệm Dân	dan.luu@chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Huỳnh Thị Diệu Linh	linh.huynh@chungkhoanphuongnam.com.vn

LIÊN HỆ

Phòng Phân tích – Công ty cổ phần chứng khoán Phương Nam

Địa chỉ: 28 – 30 – 32 Nguyễn Thị Nghĩa, P. Bến Thành, Q.1, Tp.HCM.

Tel: (848) 62556518 – Fax: (848) 62556519

Email: info@chungkhoanphuongnam.com.vn

Website : www.chungkhoanphuongnam.com.vn